TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2018/HS -ST
Ngày: 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Thân

2. Ông Tống Văn Tuyên

- Thư ký phiên toà*:* Bà Trịnh Thanh Hương – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:* Bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 26/9/2018 đối với bị cáo:

Đoàn Quốc H; sinh năm 1991; tại xã HP, huyện HT, tỉnh Thanh Hoá; trú tại: thôn PV, xã HP, huyện HT, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Trọng P và bà Đỗ Thị T; vợ là Phạm Thị H và có một con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Anh Mai Văn T; sinh năm: 1995; trú tại: thôn PV, xã HP, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

- Anh Đoàn Văn V; sinh năm: 1982; trú tại: tiểu khu 4, thị trấn HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.
- Anh Đỗ Xuân Đ, sinh năm: 1984; trú tại: thôn 9, xã HN, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.
- Anh Nguyễn Văn L; sinh năm: 1990; trú tại: thôn PV, xã HP, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.
- Anh Nguyễn Văn T; sinh năm: 1988; trú tại: thôn PV, xã HP, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.
- Chị Mai Thị Q; sinh năm: 1991; trú tại: thôn PV, xã HP, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- Anh Mai Văn H; sinh năm: 1982; trú tại: thôn PV, xã HP, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- Ông Nguyễn Mạnh P; sinh năm: 1956; trú tại: thôn PV, xã HP, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối 19 tháng 01 năm 2018, Đoàn Quốc H đến nhà ông Nguyễn Mạnh P là hàng xóm của H chơi. Khi đến nhà ông P, H gặp anh Nguyễn Văn T, anh Đỗ Xuân Đ, anh Nguyễn Văn L và anh Mai Văn T đang ngồi ăn cơm uống rượu. H ngồi trên bàn uống nước, nói chuyện với mọi người, do đã uống nhiều rượu nên H chỉ uống thêm một chén với mọi người rồi tiếp tục ngồi uống nước. Khi nói chuyện với mọi người, H liên tục nói to và chửi bậy. Thấy H như vậy anh T và anh L nhắc nhở H nên giữa H và L có xảy ra cãi cọ và được mọi người can ngăn nên H bỏ đi ra ngoài hút thuốc và lấy điện thoại gọi điện cho Đoàn Văn V (anh trai H). Thấy H lấy điện thoại gọi cho anh V nên anh Đ đã giật lấy điện thoại của H và nói với Đoàn Văn V "mày vào lôi H về, nó uống rượu say khà khịa đánh nhau". Sau khi nghe anh Đ nói, V đi tới nhà ông P để đưa H về. Tuy nhiên, H không chịu về nên V đã tát một cái vào mặt H và đẩy ngược H đi ra phía cổng nhà ông P. Khi V đang đẩy H về thì Mai Văn T từ trong nhà ông P đi ra. Tại đây, giữa H, V và T xảy ra xô xát, vật lộn với nhau, thấy vậy mọi người đã ra căn ngăn, kéo cả ba người ra. Sau đó, anh Đ đưa T về nhà, anh V sau khi được mọi người can ngăn xong cũng đi về nhà. Còn H, sau khi được mọi người can ngăn, nhưng do bực tức và sẵn có rượu trong người nên đã chạy sang nhà ông Mai Văn N (cách nhà ông Nguyễn Mạnh P 20m), ra khu vực giếng lấy một con dao dài 45cm, lưỡi dao màu đen dài 26cm, cán dao được hàn nối bằng ống sắt phủ sơn màu trắng đục, dài 19cm, bán kính 1,2cm để trên giá tre, dắt vào sau lưng đi ra tìm T. Khi nhìn thấy T và anh Đ đi ra gần đến cổng nhà ông P, H liền lao đến rút dao từ sau lưng vung lên chém nhiều nhát về phía T, đồng thời chém một nhát vào tay của Đỗ Xuân Đ nhưng do đã say rượu cộng với trời tối nên H không nhớ là đã chém trúng vào những đâu trên người T. Sau khi bị chém, T giằng co, vật lộn với H thì được mọi người ra can ngăn, ông P giật lấy con dao từ tay H rồi mọi người kéo H và T ra, đưa cả hai người đi Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung để điều trị.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Mai Văn T lập 22 giờ 00 phút ngày 19/01/2018 tại Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung xác định anh T có các vết thương sau:

- 01 (một) vết thương vùng thái dương trái, kích thước 10x1cm.
- 01(một) vết thương vùng lưng phải kích thước 15x0,5cm.
- 01 (một) vết thương rách da chảy máu vùng vai phải kích thước 5x0,5cm.
- 01 (một) vết thương rách da vùng ngực, cánh tay trái dài 20cm.
- 01 (một) vết thương xước da vùng khủy tay trái dài 5cm.

Ngày 07/2/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã ra quyết định trưng cầu giám định số 22/CSĐT để giám định tổn hại phần trăm sức khỏe cho anh Mai Văn T, cùng ngày ra quyết định trưng cầu giám định cơ chế hình thành vết thương số 23/CSĐT.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/2018/TTPY ngày 12/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 (một) vết thương ở vùng thái dương kích thước 10x1cm, vết thương rách da chảy máu, bờ mép vết thương sắc gọn; đã được điều trị, hiện còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương trái: 08% (tám phần trăm).

- 01 (một) vết thương vùng lưng phải kích thước 15x0,5cm, vết thương chảy máu đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương vùng lưng phải ngang mức khoang liên sườn 5 đến 8: 08% (tám phần trăm).

- 01 (một) vết thương rách da, chảy máu vùng vai phải kích thước 5x0,05cm; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng bờ trên vai phải: 04% (bốn phần trăm).

- 01 (một) vết thương xước da vùng ngực, cánh tay trái dài 20cm; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng cánh tay trái: 04% (bốn phần trăm).

- Vết thương xước da vùng khủy tay trái dài 5cm, đã được điều trị, hiện tại còn di chứng vết sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngoài khủy tay trái: 04% (bốn phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về cơ chế hình thành thương tích số 76/2018/TTPY ngày 12/02/2018 kết luận:

- 01 (một) vết thương ở vùng thái dương kích thước 10x1cm, vết thương rách da chảy máu, bờ mép vết thương sắc gọn: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc.

- 01 (một) vết thương vùng lưng phải kích thước 15x0,5cm, vết thương chảy máu: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc.

- 01 (một) vết thương rách da, chảy máu vùng vai phải kích thước 5x0,05 cm: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc.

- 01 (một) vết thương xước da vùng ngực, cánh tay trái dài 20cm: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Vết thương xước da vùng khủy tay trái dài 5cm: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

Ngày 09/03/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung, trưng cầu tổng tổn hại phần trăm sức khỏe do thương tích gây ra. Ngày 14/3/2018 Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa có bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 112/2018/TTPY kết luận: Hiện tại tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể là *10% (mười phần trăm)*.

Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 24/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng dụng điểm a, khoản 1, Điều 134; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 24 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ được đủ cơ sở khẳng định: Tối 19 tháng 01 năm 2018 tại thôn PV, xã HP, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, Đoàn Quốc H đã dùng dao, là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Mai Văn T với 5 vết thương trên cơ thể, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 10% (mười phần trăm). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Cần thiết phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải; Do không thỏa thuận được với bị hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường trước cho bị hại được 10.000.000 đồng, số tiền này được bị cáo nhờ người thân nộp hộ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại theo điểm b, i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bố bị cáo tham gia kháng chiến được tặng thưởng nhiều huân chương và đang hưởng chế độ thương binh, thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng, được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc tội phạm ít nghiêm, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, hối cải về hành vi của mình nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội, chỉ cần ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ khả năng cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, theo lời khai của bị hại Mai Văn T thì ngoài Đoàn Quốc H dùng dao chém gây thương tích cho anh T còn có Đoàn Văn V (anh trai của H) dùng kiếm chém gây thương tích cho anh T. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa không có căn cứ để xác định anh V đã gây thương tích cho anh T.

[3]. Về bồi thường: Tại phiên tòa, Anh Mai Văn T yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản sau:

- Tiền điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung là 536.000 đồng

- Tiền xét nghiệm 189.000 đồng

- Tiền khám và điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức là 839.000 đồng

- Tiền thuê xe đi khám và điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức là 2.000.000 đồng

- Tiền trả công bác sỹ điều trị ngoại trú là 450.000 đồng

- Tiền thuốc điều trị ngoại trú là 710.000 đồng

- Tiền xe đưa đi giám định là 600.000 đồng

- Tiền công mất thu nhập là 158 ngày x 300.000 đồng/ngày = 47.400.000 đồng

- Tiền công chăm sóc là 2 tháng x 200.000 đồng = 6.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 30.000.000 đồng

Tổng cộng, anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 88.724.000 đồng.

Bị cáo là người gây thương tích cho anh T nên phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh T.

Xét các bồi thường anh T yêu cầu, thấy rằng: Tiền điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung là 536.000 đồng, tiền xét nghiệm 189.000 đồng, tiền khám và điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức là 839.000 đồng, đây là các khoản chi phí hợp lý và có biên lai hợp lệ nên được chấp nhận.

Đối với khoản tiền thuê xe đi về để khám và điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, mặc dù anh T không cung cấp được giấy tờ chứng minh, tuy nhiên anh T đi điều trị tại Hà Nội là thực tế nên cũng được chấp nhận. Khoản tiền thuê xe đi giám định cũng là thực tế nên cũng được chấp nhận. Khoản tiền thuốc điều trị ngoại trú, tiền công bác sỹ không có giấy tờ hợp lệ nên không được chấp nhận.

Xét khoản tiền công mất thu nhập, thấy rằng: anh T sau khi bị thương được đưa đến điều trị tại bệnh viện đã khoa huyện Hà Trung từ ngày 19/01/2018 đến ngày 23/01/2018, ngày 24/01/2018 anh T đi điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức. Đến ngày 12/02/2018 anh T đi giám định pháp y về thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/2018/TTPY ngày 12/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, phần giám định có ghi "các chấn thương, vết thương phần mềm đã liền sẹo", "hiện tại không thấy tổn thương thần kinh do chấn thương", "các bộ phận khác hiện không thấy tổn thương". Như vậy, đến ngày 12/02/2018 thương tích của anh Mai Văn T đã ổn định nên số ngày công mất thu nhập chỉ được chấp nhận từ ngày 19/01/2018 đến ngày 12/02/2018 là 24 ngày. Anh T cũng xuất trình cho Tòa án một giấy xác nhận anh làm nghề cơ khí trước khi bị thương tích với số tiền công 300.000 đồng/01 ngày. Vì vậy, khoản yêu cầu này của anh T được chấp nhận là 24 ngày x 300.000 đồng = 7.200.000 đồng.

Đối với tiền công chăm sóc chỉ chấp nhận khoản yêu cầu này trong thời gian anh T điều trị là 5 ngày (từ ngày 19/01/2018 đến ngày 24/01/2018) theo giá công trung bình ở địa phương là 200.000 đồng một ngày.

Về khoản yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần: Thấy rằng, anh T bị tổn hại 10% sức khoẻ và phải điều trị trong một thời gian. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T khoản này là cần thiết, tuy nhiên mức yêu cầu về tổn thất tinh thần là cao so với mức độ tổn hại sức khỏe và những mất mát về tinh thần mà anh phải chịu đựng, chỉ chấp nhận khoản bù đắp tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương cơ sở là phù hợp.

[4]. *Về vật chứng*: Một con dao mà H sử dụng làm công cụ phạm tội xét không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST đối với số tiền phải bồi thường theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 134; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo **Đoàn Quốc H** phạm tội "cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Quốc H 09 *(chín)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 *(mười tám)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã Hà Phong, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về bồi thường: Căn cứ Điều 584, 585, 590, khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đoàn Quốc H phải bồi thường cho anh Mai Văn T do sức khỏe bị xâm phạm các khoản sau:

- Tiền điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung là 536.000 đồng

- Tiền xét nghiệm 189.000 đồng

- Tiền khám và điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức là 839.000 đồng

- Tiền thuê xe đi khám và điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức là 2.000.000 đồng

- Tiền thuê xe đi giám định là 600.000 đồng

- Tiền công mất thu nhập là 24 ngày x 300.000 đồng/ngày = 7.200.000 đồng

- Tiền công chăm sóc là 5 ngày x 200.000 đồng = 1.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 13.900.000 đồng

Tổng cộng, bị cáo phải bồi thường cho anh T là 26.264.000đ (Hai mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi tư nghìn đồng). Bị cáo đã bồi thường cho anh T được 10.000.000đ (mười triệu đồng), số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung theo biên lai thu số AA/2010/007241 ngày 22/11/2018. Bị cáo còn phải bồi thường cho anh T 16.264.000đ *(mười sáu triệu hai trăm sáu mươi tư nghìn đồng)*.

Kể từ khi anh T có đơn yêu cầu thi hành án phần bồi thường thiệt hại, nếu chưa thi hành án, bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền và thời gian chưa thi hành án. Khoản tiền lãi chậm thi hành án được tính bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 45cm, lưỡi dao màu đen dài 26cm, cán dao được hàn nối bằng ống sắt phủ sơn màu trắng đục, dài 19cm, bán kính, 1,2cm, dao đã cũ, han rỉ.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đoàn Quốc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 813.000đ (tám trăm mười ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lê Văn Hồng